

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 27/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Đặng Ông N - Sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn T 2, thị trấn T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Và chị Triệu Thị K - Sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn T 2, thị trấn T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Ông N và chị Triệu Thị K về chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 6/2016 và đến ngày 02/01/2019 thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm trong làm ăn và tạo dựng cuộc sống, dẫn đến thiếu tôn trọng nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc nên hai anh chị đã ly thân từ tháng 7/2020 cho đến nay. Vì vậy anh Đặng Ông N và chị Triệu Thị K đều yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận giữa hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2]. Về con chung: Anh Đặng Ông N và chị Triệu Thị K xác nhận có 01 con chung là cháu Đặng Minh K, sinh ngày 11/12/2016, cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường. Hai anh chị thỏa thuận khi ly hôn để anh Đặng Ông N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đặng Minh K cho

đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Triệu Thị K không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung của hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về lệ phí: Anh Đặng Ông N và chị Triệu Thị K thỏa thuận để anh Đặng Ông N chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Ông N và chị Triệu Thị K.

Về con chung:

Anh Đặng Ông N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đặng Minh K, sinh ngày 11/12/2016 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Triệu Thị K không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Triệu Thị K có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí:

Anh Đặng Ông N chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0009937 ngày 12/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai. Anh Đặng Ông N đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện BT (2);
- Chi cục THADS huyện BT;
- UBND thị trấn T;
- Đương sự (2);
- Lưu HS, TQĐ, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam